

Số: 729 /TB-ĐHYKV

Nghệ An, ngày 13 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả thi và kế hoạch nhận đơn phúc khảo kỳ thi tốt nghiệp đại học (đợt 3) năm 2026

Trường Đại học Y khoa Vinh thông báo kết quả thi và kế hoạch nhận đơn phúc khảo kỳ thi tốt nghiệp đại học (đợt 3) năm 2026 như sau:

I. Kết quả thi tốt nghiệp

(Có danh sách và kết quả đính kèm). Được công bố tại bảng tin và Website (<http://vmu.edu.vn>) của Trường ĐHYK Vinh

II. Kế hoạch nhận đơn phúc khảo

- Thời gian và địa điểm nhận đơn phúc khảo: từ 13/08/2026 đến 17h00 ngày 20/08/2026 (trong giờ hành chính) tại Phòng Quản lý Đào tạo- Trường Đại học Y khoa Vinh (161- Nguyễn Phong Sắc- phường Trường Vinh- Nghệ An).

- Sinh viên có nguyện vọng phúc khảo bài thi đề nghị làm đơn phúc khảo (theo mẫu) và nộp trực tiếp về phòng Quản lý Đào tạo.

- Lệ phí phúc khảo: 100.000 đồng/bài thi.

- Kết quả phúc khảo (nếu có) dự kiến sẽ được đăng tải trên Website của Trường ngày 18/05/2026.

Nếu sinh viên cần biết thêm thông tin, xin liên hệ Cô Nhung - Phòng Quản lý Đào tạo - SĐT: 0963.796.983.

Nơi nhận:

- Đăng tin Website;
- Lưu VT-QLĐT

TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH

PGS.TS. Nguyễn Văn Tuấn

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP ĐỢT 3 NĂM 2026

Ngành Điều dưỡng liên thông

ST T	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	LT	TH	TBC	Ghi chú
1	24050223	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	10/06/1998	ĐLT11C	8.00	8.20	8.10	
2	24050258	Trần Ngọc	Anh	Nữ	07/05/1987	ĐLT11C	8.30	8.50	8.40	
3	24050215	Đường Ngọc	Ánh	Nữ	28/03/1993	ĐLT11C	7.80	9.00	8.40	
4	24050239	Nguyễn Trung	Bảo	Nam	01/05/1995	ĐLT11C	6.80	8.70	7.75	
5	24050265	Phạm Tiến	Bảo	Nam	26/11/1989	ĐLT11C	8.80	8.80	8.80	
6	24050259	Võ Thị	Chương	Nữ	29/01/1985	ĐLT11C	8.80	9.00	8.90	
7	24050212	Cao Thị	Chuyên	Nữ	10/11/1982	ĐLT11C	9.00	9.00	9.00	
8	24050279	Mùa Y	Dì	Nữ	07/06/1988	ĐLT11C	7.50	7.50	7.50	
9	24050266	Lê Hữu	Đức	Nam	06/11/1993	ĐLT11C	8.80	9.00	8.90	
10	24050246	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Nữ	16/03/1980	ĐLT11C	8.50	8.50	8.50	
11	24050224	Nguyễn Thị Việt	Hà	Nữ	02/07/1982	ĐLT11C	7.50	9.00	8.25	
12	24050242	Tô Thị	Hà	Nữ	04/01/1992	ĐLT11C	8.00	9.00	8.50	
13	24050233	Trần Thị	Hà	Nữ	15/08/1995	ĐLT11C	7.50	9.00	8.25	
14	24050230	Lê Thị	Hải	Nữ	13/02/1989	ĐLT11C	8.50	9.00	8.75	
15	24050277	Lô Thị	Hằng	Nữ	15/11/1992	ĐLT11C	8.50	8.00	8.25	
16	24050263	Nguyễn Thị Minh	Hằng	Nữ	23/09/1999	ĐLT11C	8.00	8.50	8.25	
17	24050254	Trần Thị	Hằng	Nữ	24/06/1986	ĐLT11C	8.50	8.00	8.25	
18	24050234	Nguyễn Thị Mai	Hiên	Nữ	07/04/1995	ĐLT11C	6.30	8.10	7.20	
19	24050268	Lê Thị Thu	Hiên	Nữ	23/12/1989	ĐLT11C	9.30	8.00	8.65	
20	24050280	Trần Văn	Hiếu	Nam	28/03/1983	ĐLT11C	8.30	8.30	8.30	
21	24050235	Đặng Thị	Hoa	Nữ	30/08/1980	ĐLT11C	6.50	8.30	7.40	
22	24050251	Đặng Thị Thu	Hòa	Nữ	02/05/1981	ĐLT11C	8.30	9.00	8.65	
23	24050237	Nguyễn Thị	Hoài	Nữ	25/03/1992	ĐLT11C	8.80	8.80	8.80	
24	24050264	Uông Thị	Hoan	Nữ	10/10/1999	ĐLT11C	8.50	8.00	8.25	
25	24050282	Phạm Huy	Hùng	Nam	30/05/1987	ĐLT11C	7.30	8.50	7.90	
26	24050276	Nguyễn Anh	Hưng	Nam	20/06/1990	ĐLT11C	7.30	9.00	8.15	
27	24050211	Chu Thị	Hương	Nữ	22/12/1980	ĐLT11C	8.30	8.70	8.50	
28	24050222	Hồ Thị	Huyền	Nữ	14/08/1994	ĐLT11C	7.50	9.00	8.25	
29	24050248	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	27/08/1990	ĐLT11C	9.30	8.00	8.65	

ST T	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	LT	TH	TBC	Ghi chú
30	24050204	Mai Thị Khánh	Huyền	Nữ	07/08/2001	ĐLT11C	7.00	9.00	8.00	
31	24050253	Nguyễn Thị	Lê	Nữ	02/09/1987	ĐLT11C	8.50	8.90	8.70	
32	24050249	Trần Thị	Lê	Nữ	16/07/1991	ĐLT11C	8.30	8.90	8.60	
33	24050228	Bùi Thị Cẩm	Linh	Nữ	01/01/1998	ĐLT11C	7.00	7.70	7.35	
34	24050214	Trình Thị Việt	Linh	Nữ	08/11/1989	ĐLT11C	8.00	8.90	8.45	
35	24050203	Ngô Văn	Lợi	Nam	18/09/1995	ĐLT11C	8.50	8.70	8.60	
36	24050271	Hoàng Nghĩa	Mạnh	Nam	28/11/1991	ĐLT11C	7.80	9.00	8.40	
37	24050247	Nguyễn Thị	Na	Nữ	24/08/1997	ĐLT11C	8.50	8.90	8.70	
38	24050219	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	25/07/1991	ĐLT11C	6.30	8.70	7.50	
39	24050220	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Nữ	14/01/1989	ĐLT11C	9.30	8.80	9.05	
40	24050229	Ngô Thị	Ngà	Nữ	12/11/1987	ĐLT11C	8.80	8.80	8.80	
41	24050267	Trần Thị	Ngọc	Nữ	24/08/1990	ĐLT11C	8.80	8.80	8.80	
42	24050227	Nguyễn Thị	Như	Nữ	05/12/1991	ĐLT11C	8.50	8.90	8.70	
43	24050255	Phạm Thị Ánh	Như	Nữ	19/10/1992	ĐLT11C	9.00	8.70	8.85	
44	24050278	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	02/09/1989	ĐLT11C	9.30	9.00	9.15	
45	24050281	Trần Thị	Nhung	Nữ	01/09/1989	ĐLT11C	8.80	8.50	8.65	
46	24050206	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	13/04/1992	ĐLT11C	7.80	8.10	7.95	
47	24050256	Võ Thị	Phước	Nữ	15/07/1989	ĐLT11C	9.00	9.00	9.00	
48	24050244	Đinh Thị	Phương	Nữ	17/11/1997	ĐLT11C	7.50	8.50	8.00	
49	24050209	Hồ Thị	Phương	Nữ	23/09/1991	ĐLT11C	8.50	9.00	8.75	
50	24050240	Phạm Thị	Phương	Nữ	13/09/1991	ĐLT11C	7.00	8.50	7.75	
51	24050261	Nguyễn Tài	Phượng	Nam	04/12/1991	ĐLT11C	8.80	8.70	8.75	
52	24050257	Đậu Thị	Quỳnh	Nữ	16/10/1980	ĐLT11C	8.00	8.80	8.40	
53	24050241	Phan Thị	Quỳnh	Nữ	20/09/1996	ĐLT11C	6.80	8.00	7.40	
54	24050275	Đậu Thị Thanh	Tâm	Nữ	10/06/1986	ĐLT11C	8.00	8.90	8.45	
55	24050232	Võ Thị Thanh	Tâm	Nữ	28/05/1990	ĐLT11C	8.00	9.00	8.50	
56	24050245	Nguyễn Thị	Thanh	Nữ	09/04/1988	ĐLT11C	9.30	9.10	9.20	
57	24050225	Nguyễn Minh	Thành	Nam	31/08/1990	ĐLT11C	6.80	8.50	7.65	
58	24050238	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	07/08/1991	ĐLT11C	7.80	8.50	8.15	
59	24050205	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	01/02/1995	ĐLT11C	6.50	8.20	7.35	
60	24050260	Hoàng Thị	Thỏa	Nữ	03/07/1996	ĐLT11C	8.80	9.10	8.95	
61	24050217	Thái Thị Huyền	Thư	Nữ	08/10/1997	ĐLT11C	6.00	8.30	7.15	
62	24050231	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	10/12/1994	ĐLT11C	8.80	8.30	8.55	
63	24050221	Trần Thị Ngọc	Thúy	Nữ	19/04/1991	ĐLT11C	9.00	8.40	8.70	

ST T	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	LT	TH	TBC	Ghi chú
64	24050269	Vi Đức	Tiếp	Nam	02/08/1990	ĐLT11C	7.80	8.80	8.30	
65	24050208	Trương Thị	Toan	Nữ	08/04/1984	ĐLT11C	8.80	8.30	8.55	
66	24050273	Nguyễn Thị	Trà	Nữ	13/09/1996	ĐLT11C	9.30	9.20	9.25	
67	24050216	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	29/10/1995	ĐLT11C	6.50	8.50	7.50	
68	24050272	Nguyễn Thu	Trang	Nữ	25/08/1994	ĐLT11C	8.50	9.00	8.75	
69	24050210	Phan Thị Thu	Trang	Nữ	09/12/1987	ĐLT11C	7.50	8.60	8.05	
70	24050218	Võ Thị	Trang	Nữ	21/05/1995	ĐLT11C	7.50	8.80	8.15	
71	24050243	Dương Thị	Tú	Nữ	15/02/1994	ĐLT11C	8.80	9.00	8.90	
72	24050270	Nguyễn Văn	Tuyên	Nam	17/08/1995	ĐLT11C	8.50	8.20	8.35	
73	24050226	Cao Thị	Vân	Nữ	15/09/1991	ĐLT11C	8.80	8.80	8.80	
74	24050213	Nguyễn Thị	Vân	Nữ	13/09/1994	ĐLT11C	7.80	8.50	8.15	
75	24050250	Nguyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	15/04/1992	ĐLT11C	9.30	9.00	9.15	
76	24050274	Thái Thị	Vân	Nữ	06/02/1995	ĐLT11C	8.50	9.00	8.75	
77	24050207	Lê Thị	Xuân	Nữ	10/12/1990	ĐLT11C	7.50	8.50	8.00	
78	24050262	Nguyễn Thị	Xuân	Nữ	30/04/1991	ĐLT11C	6.30	8.70	7.50	
79	24050236	Chu Thị	Yến	Nữ	12/02/1993	ĐLT11C	8.00	8.50	8.25	
80	24050252	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	10/06/1983	ĐLT11C	7.00	8.70	7.85	

Danh sách này gồm 80 người

HỘI ĐỒNG THI VÀ XÉT TỐT NGHIỆP
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS Nguyễn Văn Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÚC KHẢO BÀI THI TỐT NGHIỆP

Kính gửi: - Hội đồng thi tốt nghiệp Trường Đại học Y khoa Vinh;
 - Phòng Quản lý Đào tạo.

Họ và tên:MSV:

Ngày, tháng, năm sinh:Nơi sinh:Điện thoại:

Lớp:Ngành:Khóa:.....

SBD:..... Phòng thi:.....

Đã tham dự kỳ thi tốt nghiệp ngày:

Tôi xin phúc khảo bài thi môn:

 Lý thuyết tổng hợp: ☐

Điểm thi cũ:

Em xin chân thành cảm ơn!

Nghệ An, ngày.....tháng.....năm 2026

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)